

Số: 1309/QĐ-XPVPHC

Đắk Nông, ngày 12 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Biên bản số 12/BB-VPHC ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Chi cục bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2110/QĐ-QĐXP ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 2640/STNMT-CCBVMT ngày 10 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau đây:

1. Bà: Phạm Thị Dung

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 5/10/1973

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi thường trú: Tổ 1, Thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Căn cước công dân số: 036173009271 do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/4/2021.

2. Trang trại chăn nuôi heo thịt của hộ gia đình bà Phạm Thị Dung (xã Nam Bình, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông) đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:



Xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vào môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải, cụ thể: BOD₅ = 1.584 mg/l vượt 20,31 lần, COD = 3.100 mg/l vượt 13,25 lần, TSS= 21.203 mg/l vượt 181,22 lần, Tổng N = 1.325 mg/l vượt 11,32 lần, Coliforms = 280.000.000 MPN/100ml vượt 56.000 lần, với lưu lượng xả thải là 8,4 m³/ngày đêm (24giờ).

3. Quy định tại Điểm b Khoản 6, Khoản 7 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, cụ thể: **75.000.000 (Bảy mươi lăm triệu đồng)** về hành vi xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải vượt trên 10 lần (Coliform vượt 56.000 lần) ra môi trường trong trường hợp thải lượng nước thải từ 05 m³/ngày (24 giờ) đến dưới 10 m³/ngày (24 giờ), lưu lượng thải thực tế là 8,4 m³/ngày đêm (24 giờ), theo quy định tại Điểm b Khoản 6 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

- Phạt tăng thêm theo quy định tại Khoản 7 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ:

+ Phạt tăng thêm 50% của mức tiền phạt cao nhất đã chọn nêu trên với thông số (BOD₅ vượt 20,31 lần) vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 10 lần trở lên, tương ứng với số tiền là 37.500.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

+ Phạt tăng thêm 50% của mức tiền phạt cao nhất đã chọn nêu trên với thông số (COD vượt 13,25 lần) vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 10 lần trở lên, tương ứng với số tiền là 37.500.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

+ Phạt tăng thêm 50% của mức tiền phạt cao nhất đã chọn nêu trên với thông số (TSS vượt 181,22 lần) vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 10 lần trở lên, tương ứng với số tiền là 37.500.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

+ Phạt tăng thêm 50% của mức tiền phạt cao nhất đã chọn nêu trên với thông số (Tổng N vượt 11,32 lần) vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 10 lần trở lên, tương ứng với số tiền là 37.500.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

Tổng số tiền phạt cho hành vi vi phạm là: 225.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm triệu đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc bà Phạm Thị Dung phải dừng ngay việc xả nước thải vượt quy chuẩn ra môi trường tiếp nhận, đồng thời phải thu hồi toàn bộ nước thải phát sinh về hồ có lót đáy chống thấm để lưu giữ, rà soát cải tạo xây dựng hệ thống xử lý chất thải và xử lý chất thải đảm bảo quy chuẩn môi trường. Báo cáo kết quả khắc phục xong hậu quả vi phạm về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi tổng hợp báo cáo

UBND tỉnh, thực hiện theo quy định tại Điểm a Khoản 9 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

- Buộc bà Phạm Thị Dung chi trả kinh phí trưng cầu đo đạc và phân tích mẫu nước thải với số tiền là: 2.769.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn đồng*) vào tài khoản thu số 63510000206425 tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển (BIDV) cho Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông theo quy định tại Điểm b Khoản 9 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

Thời gian thực hiện biện pháp khắc phục trong 45 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả bà Phạm Thị Dung chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho bà Phạm Thị Dung là người vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Bà Phạm Thị Dung phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà bà Phạm Thị Dung không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Bà Phạm Thị Dung phải nộp số tiền vi phạm tại Điều 1 Quyết định này vào tài khoản tạm thu số **7111.2.1086572** của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông mở tại Kho bạc nhà nước Đắk Nông trong thời hạn **10** ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và phải gửi biên lai nộp phạt đến Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông để theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

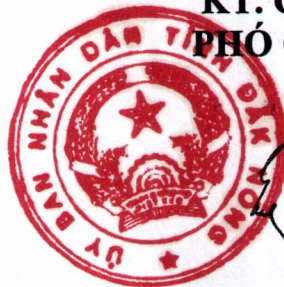
b) Bà Phạm Thị Dung có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi Kho bạc Nhà nước Đắk Nông để thu tiền phạt.

3. Gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công an tỉnh, UBND huyện Đắk Song và các đơn vị có liên quan theo dõi, giám sát việc thực hiện Quyết định này của bà Phạm Thị Dung. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT(Ch).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trọng Yên

Quyết định đã giao trực tiếp cho bà Phạm Thị Dung bị xử phạt vào hồi....
giờ phút, ngày .../.../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

